

Bản án số: 36/2025/HS-ST

Ngày: 25/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thu Hà

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Nguyễn Xuân Luyện

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 14/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Thị L Giới tính: Nữ

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 01 tháng 08 năm 2003.

HKTT: Thôn M, xã M, huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa.

Chỗ ở: Thôn Ô, xã Đ, huyện Yên Phong, Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Mường Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 08/12

Con ông: Bùi Trọng L – SN: 1971

Con bà: Phạm Thị H – SN: 1977

Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ hai

Chồng: Không

Con: Có 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023

Tiền án, tiền sự: Không

Bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 21/7/2024, ngày 29/7/2024 tạm giam đến nay tại Trại giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: Lò Văn K Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1998

HKTT: Bản L, xã C, huyện Thuận Châu, Sơn La.

Chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện Tiên Du, Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Thái Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Lò Văn K – SN: 1973

Con bà: Cà Thị T – SN: 1977

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba

Vợ: Lò Thị U – SN: 2002

Con: Có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, 01 tiền sự:

- Ngày 19/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 tháng.

- Bản án số 63/HSST ngày 25/4/2023 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 15/5/2024. Bản án chưa được xóa. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm.

Nhân thân:

- Bản án số 116/HSST ngày 26/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, Tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 26/5/2019, bị cáo được miễn án phí. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 20/7/2024. Ngày 29/7/2024 tạm giam đến nay tại Trại giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K: Bà Bùi Thị Hải Lưu – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. Hà Nội

(Bà Lưu có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 20/7/2024 tại khu vực đường Nam Đường, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội. Công an phường Gia Thụy phối hợp với đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Long Biên, Hà Nội phát hiện 02 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Tại chỗ các đối tượng khai tên là Lưu Văn Đ (SN: 1999; HKTT: Phú Bình, Thái Nguyên) và Lò Văn K (SN: 1998; HKTT: Bản Lĩnh Luông, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, Sơn La). Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong hộc để đồ bên trái xe máy của K điều khiển có 01 gói giấy và 01 gói giấy bạc mở ra bên trong đều chứa chất bột màu trắng, K khai nhận là ma túy Heroin mang đi để bán cho Đ, chưa kịp bán thì bị kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang niêm phong tang vật và đưa hai đối tượng cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tạm giữ của K: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 xe máy Honda Vision màu xanh BKS: 26AE-012.77, số tiền 420.000 đồng, 01 điện thoại di động Vivo màu xanh

Tại Bản kết luận giám định số: 5446 ngày 29/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,162 gam

Tại cơ quan điều tra K khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy sử dụng. Ngày 19/7/2024 K đang ngồi uống nước ở khu vực chùa Dận, Bắc Ninh thì gặp Đ và Đ có hỏi mua ma túy của K, hai bên lấy số điện thoại của nhau. Khoảng 08h00' ngày 20/7/2024 K sử dụng số điện thoại 0356389694 gọi đến số 0336473255 của một người phụ nữ tên N (tên thật là Bùi Thị L) hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin và hẹn đến khu vực gần công ty Samsung, Bắc Ninh để giao dịch. Sau đó, K đi đến khu vực gần công ty Samsung, Bắc Ninh thì trời mưa nên L bảo vào phòng trọ của Bùi Thị L tại thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh để giao dịch. Tại đây L lấy một ít ma túy của L để vào tờ tiền 10.000đ đưa cho K để K sử dụng, K nhận ma túy từ L và xé giấy bạc từ bao thuốc lá của K rồi đổ ma túy L đưa sang giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt phía dưới giấy bạc và hít khói heroine vào cơ thể, sử dụng xong thì K vứt giấy bạc và bật lửa vào sọt rác. Sau đó L bán cho K 01 gói ma túy khác với giá 200.000đ. Khoảng 11h00' ngày 20/7/2024, Đ sử dụng số điện thoại 0325412822 gọi điện cho K số điện thoại 0356389694 hỏi mua ma túy heroine với giá 300.000đ, K đồng ý và hẹn đến khu vực Cầu Đuống để giao nhận ma túy. Trên đường điều khiển xe đến để bán ma túy cho Đ, K chia số ma túy vừa mua thành 02 gói mục đích 01 gói để sử dụng còn 01 gói mang đi bán cho Đ. K để ma túy vào hộc để đồ bên trái xe máy Honda Vision màu đen BKS: 26AE-012.77 và di chuyển đến khu vực đường Nam Đuống thuộc phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội. Đến nơi K gọi Đ ra, khi Đ đi bộ ra đưa cho K 420.000 đồng trong đó 300.000 đồng là tiền mua ma túy, 120.000 đồng là tiền xăng xe. Khi K đang cầm tiền thì lực lượng Công an kiểm tra thu giữ trong hộc để đồ bên trái của xe máy K điều khiển có 01 gói giấy và 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa K và Đ về trụ sở để đấu tranh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thị L khai nhận: Do không có công ăn việc làm và nghiện ma túy nên L mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng tối ngày 19/7/2024 L gọi điện qua Facebook cho người đàn ông tên Đ1 (không biết tên đầy đủ và địa chỉ) hỏi mua 600.000 đồng ma túy Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Đ1 hẹn L ra khu vực công ty Samsung, Yên Phong, Bắc Ninh để nhận ma túy. L đi xe máy ra chỗ hẹn đưa tiền cho Đ1 rồi nhận ma túy heroine trong 01 gói giấy bạc mang về

phòng trọ của L tại thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh. Tại phòng trọ L đã dùng tay lấy một ít ma túy heroine để sử dụng cho bản thân, phần còn lại L cất đi để nếu ai hỏi mua thì bán. Khoảng 08h00 ngày 20/7/2024 có Lò Văn K gọi đến cho L (L lưu tên trong điện thoại là VSP) hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine, L đồng ý, L tiếp tục lấy một ít ma túy trong gói ma túy mua của Đ1 ra gói vào tờ giấy bạc để bán cho K. K đi đến phòng trọ của L, tại đây L lấy một ít ma túy ở gói ma túy mua của Đ1 còn lại để vào tờ tiền 10.000đ đưa cho K, số ma túy còn lại L gói lại cất trong túi xách của L để trên giường trong phòng trọ của L, K xé một ít giấy bạc trong bao thuốc lá của K rồi đổ ma túy L đưa ra tờ giấy bạc và dùng bật lửa đốt lửa dưới tờ giấy bạc hít khói heroine vào cơ thể rồi vứt tờ giấy bạc và bật lửa vào sọt rác trong phòng. Sau khi K hít ma túy xong, L lấy 01 gói ma túy đã gói trước đó bán cho K với giá 200.000 đồng.

Khoảng 00h30' ngày 21/7/2024 Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp tại nhà trọ của Bùi Thị L tại thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh thu giữ: 01 cân điện tử có dính chất bột màu trắng, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, 02 ống nhựa hút, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen màu đỏ đã qua sử dụng, 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng, số tiền 580.000 đồng (*Năm trăm tám mươi ngàn đồng*).

Tại bản kết luận giám định số 5463 ngày 30/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,045 gam là ma túy Heroine
- 01 cân điện tử màu đen và 02 ống hút nhựa sáng màu đều có dính ma túy loại Heroin.

Lời khai của Lò Văn K, Bùi Thị L phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 30/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Bùi Thị L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 255 BLHS; truy tố Lò Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của Bùi Thị L phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 255 BLHS; hành vi của Lò Văn K

phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L từ 26 đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L từ 26 đến 30 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt hai tội, buộc bị cáo L chấp hành hình phạt chung từ 52 đến 60 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS đối với bị cáo K.

Đề nghị xử phạt bị cáo K từ 30 đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại đã thu giữ của bị cáo K và 01 điện thoại Samsung của bị cáo L. Trả lại bị cáo L 01 điện thoại Iphone 7 đã bị hỏng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 620.000đ. Trả lại bị cáo L 380.000 nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo K đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 00' ngày 20/7/2024 tại khu vực Đường Nam Đường, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Lò Văn K có hành vi mua bán trái phép 0,162 gam ma túy loại Heroine bị Công an phường Gia Thụy, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Khoảng 08 giờ 00' ngày 20/7/2024 tại ở Thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh, bị cáo Bùi Thị L có hành vi bán cho Lò Văn K 0,162 gam ma túy loại Heroine, tổ chức cho Lò Văn K sử dụng ma túy Heroine và có hành vi tàng trữ 0,045 gam heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Bùi Thị L đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lò Văn K đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo L: không có

Bị cáo K đã bị kết án, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu. Bị cáo đang nuôi hai con nhỏ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo K là người dân tộc ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành.
- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử, 02 ống hút nhựa
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Vivo màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo K, 01 điện thoại Samsung đã qua sử dụng của bị cáo L là công cụ phương tiện phạm tội.

- Trả lại bị cáo L 01 điện thoại Iphone 7 đã bị hỏng không sử dụng được.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 620.000đ
- Trả lại bị cáo L 380.000đ nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Đ1 bán ma túy cho L do L khai không biết họ tên địa chỉ cụ thể và số điện thoại của Đ1. Vì vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lưu Văn Đ khai đây là lần đầu đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng chưa nhận được ma túy. Hành vi của Đ đã đưa tiền mua ma túy cho K, nhưng chưa kịp nhận ma túy của K thì bị công an bắt giữ vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Lưu Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda VISON màu đen BKS: 26AE - 012.77 tạm giữ của Lò Văn K. Quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu là chị Lò Thị U' (SN: 2002; HKTT: Bản Lĩnh Luông, xã Chiềng Pắc, Thuận Châu, Sơn La) và vợ của K (đã ly thân) chị U' mua chiếc xe máy năm 2023 đăng ký tên chị làm phương tiện đi làm. Ngày 19/7/2024 Lò Văn K đến phòng trọ của chị U' hỏi mượn xe để đi có việc vài ngày nên chị U' cho K mượn xe. Việc K dùng xe để đi mua ma túy về bán chị hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho chị U', chị U' nhận lại xe và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với tờ tiền 10.000đ, 01 bật lửa, 01 giấy bạc, các bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí:

Bị cáo L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo K được miễn án phí HSST

[8] Về quyền kháng cáo:

Những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 251, khoản 1 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điều 55 BLHS đối với bị cáo Bùi Thị L.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lò Văn K.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo L 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cả hai tội là 48 (bốn mươi tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2024.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: bị cáo Lò Văn K 27 (hai mươi bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng

Cho tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì có ghi khối lượng 0,124 gam có ma túy loại Heroin (Khối lượng ban đầu 0,162 gam, phòng PC09 lấy mẫu để giám định là 0,038gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, Trần Văn Đông cán bộ Công an phường Gia Thụy và đối tượng Lò Văn K.

- 01 (một) phong bì có ghi khối lượng 0,032 gam có ma túy loại Heroin (Khối lượng ban đầu 0,045 gam, phòng PC09 lấy mẫu để giám định là 0,013gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam, Dương Nhật Đức cán bộ Công an phường Gia Thụy và đối tượng Bùi Thị L.

- 01 (một) phong bì có ghi 01 cân điện tử và 02 ống hút nhựa đều dính ma túy heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam, Dương Nhật Đức cán bộ Công an phường Gia Thụy và đối tượng Bùi Thị L.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động VIVO màu xanh đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong của Lò Văn K được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài có

chữ ký của điều tra viên Nguyễn Phú Tuấn và hình dấu của cơ quan điều tra Công an quận Long Biên.

- 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong của Bùi Thị L được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Phú Tuấn và hình dấu của cơ quan điều tra Công an quận Long Biên.

- Trả lại bị cáo Bùi Thị L 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ đã bị hỏng không sử dụng được, được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Phú Tuấn và hình dấu của cơ quan điều tra Công an quận Long Biên.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2024).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 620.000đ

Trả lại bị cáo Bùi Thị L 380.000đ nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 31/12/2024 của Kho bạc Nhà nước Long Biên, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên)

3. Về án phí:

Bị cáo Bùi Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo Lò Văn K được miễn nộp án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thu Hà